



Khớp nối

## APC12-04-E-C

phản ứng RoHS2

Thân chính được làm bằng PPS, có khả năng chịu nhiệt cực tốt, chống cháy (tương đương với UL94 V-0) và kháng hóa chất.

Flo được sử dụng làm vật liệu bịt kín.

**Sơ đồ hình dạng/giá cả** Hình dạng thẳng

**Khối lượng** 13.0g

**Đơn vị xuất kho** 1Chiếc (cái)

**Chất lỏng** PPS

**Cao su Seal** EPDM

Không có vật liệu kim loại nào có thành phần chính là đồng được sử dụng trong đường dẫn khí.

Biện pháp đối phó ozon ở nồng độ thấp

Thông số kỹ thuật cấm dầu thô

Đặc điểm đóng gói trong phòng sạch

## Kích thước áp dụng

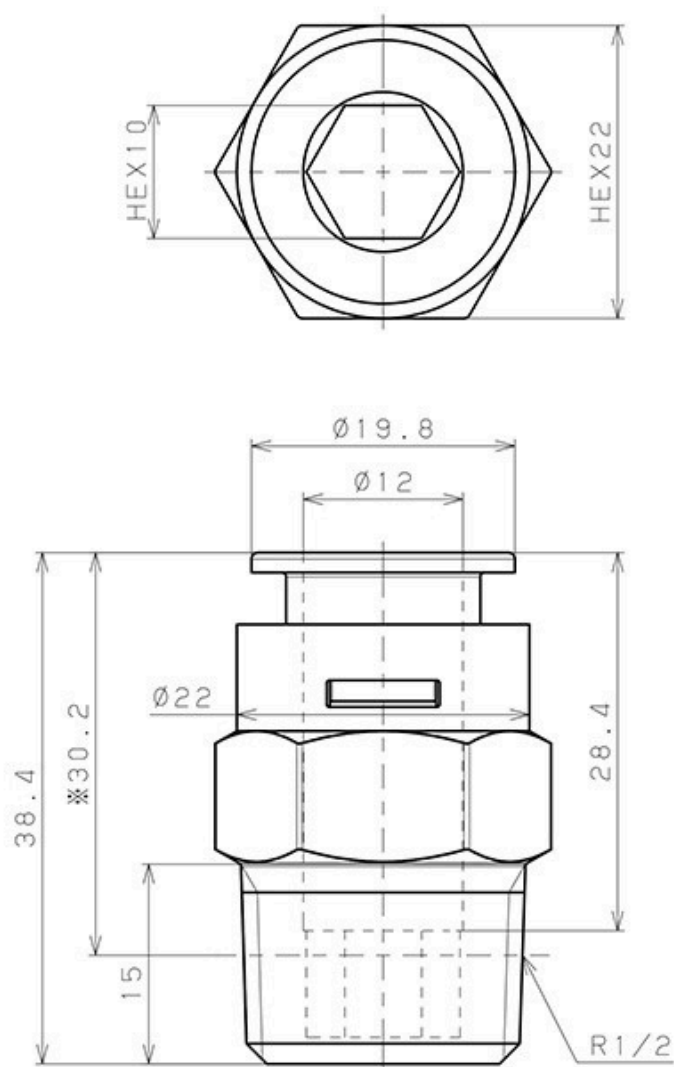
### Kích thước ống

φ12mm

## Kích thước ren

R1/2

### Sơ đồ kích thước bên ngoài



\* Kích thước là kích thước tham khảo sau khi siết ren.

# Thông số kỹ thuật

|                                 |                                                         |
|---------------------------------|---------------------------------------------------------|
| Dạng chất sử dụng               | không khí, nước, các loại hoá chất khác (có điều kiện*) |
| Áp suất làm việc tối đa         | 0.9MPa (at0~20°C)                                       |
| Áp suất chân không được sử dụng | -100kPa                                                 |
| Phạm vi nhiệt độ hoạt động      | 0~80°C (không đóng băng)                                |

## Cảnh báo

※) Khi chất lỏng được sử dụng là nước hoặc chất lỏng, hãy đảm bảo tuân theo các điều kiện sau.

Khi sử dụng nước hoặc chất lỏng, hãy giữ áp suất tăng thấp hơn áp suất làm việc tối đa.

Có thể sử dụng nước máy thông thường ở Nhật Bản không có chất lạ và chất gây ô nhiễm. Nếu quý khách sử dụng nước khác vui lòng kiểm tra đánh giá thực tế.

Đảm bảo sử dụng vòng chèn (WR) khi sử dụng nước hoặc chất lỏng.

Đối với hóa chất, khí hỗn hợp, sự phù hợp với thông số kỹ thuật của chúng tôi có thể khác nhau tùy thuộc vào điều kiện sử dụng, vì vậy vui lòng kiểm tra trước khi sử dụng.

## Nội dung chú ý cá nhân

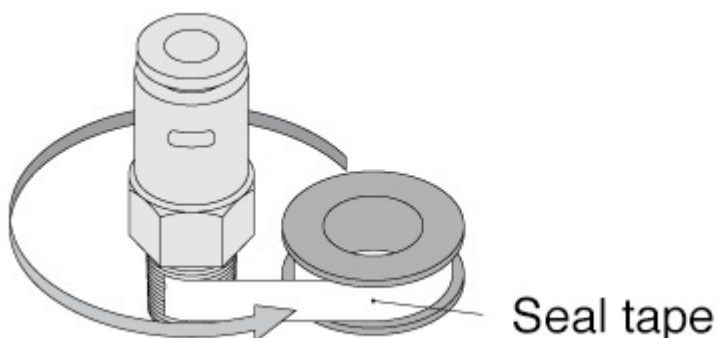
### Báo cáo

1. Nếu dạng chất được sử dụng là hóa chất, dung môi, hỗn hợp khí, hãy kiểm tra khả năng kháng hóa chất trước khi sử dụng. Tùy theo điều kiện sử dụng nó có thể gây hỏng thân khớp, đứt ống, rò rỉ.

2. Không sử dụng nếu dạng chất được sử dụng là nước hoặc chất lỏng và nếu không đáp ứng tất cả các điều kiện về thông số kỹ thuật, nó có thể gây hỏng thân ống nối, ngắt kết nối ống hoặc rò rỉ.
3. Dòng sản phẩm này có các tùy chọn seal chất liệu cao su, nhưng vì không có sự phân biệt seal, nên khi mở sản phẩm, không được để lẫn với nhau. Bảo quản từng sản phẩm đúng cách, vì nó có thể sẽ bị nhiễm bẩn, gây ra tình huống không như ý muốn của người dùng.

## Chú ý

1. Nhựa PPS có đặc tính biến màu khi tiếp xúc trực tiếp với ánh sáng mặt trời, đèn huỳnh quang, đèn thủy ngân và môi trường nhiệt độ cao trong thời gian dài, nhưng sự đổi màu không ảnh hưởng đến hiệu suất.
2. Lưu ý đầu ren cho đường ống không được bịt kín. Khi sử dụng băng keo hoặc chất bịt kín trên bộ phận có ren, hãy quấn nó hoặc dán nó để chừa ra 1,5 đến 2 sợi từ mặt cuối của bộ phận có ren (xem hình bên dưới).



3. Khi siết ren loại nhựa cho đường ống, hãy siết chặt cho đến khi dùng bằng tay, sau đó dùng dụng cụ như cờ lê vặn chặt khoảng 2 đến 3 vòng. Khi đó, vặn quá chặt có thể gây hỏng ốc. Siết chặt không đủ có thể gây ra lỏng lẻo và rò rỉ.
4. Vì phần ren của đường ống được làm bằng nhựa, ren có thể bị lỏng do biến dạng do bị xoắn và một ít rò rỉ có thể xảy ra sau khi sử dụng lâu dài, vì vậy hãy thường xuyên kiểm tra và siết chặt. Nếu tình trạng không cải thiện, hãy thay thế bằng sản phẩm mới.
5. Vì ống kẹp được làm bằng nhựa nên ống có thể bị bung ra khi sử dụng kết hợp với ống loại cứng hoặc sản phẩm có phần núm vú không phải loại hóa chất. Vui lòng kiểm tra sự phù hợp giữa các sản phẩm trước khi sử dụng.
7. Vì không chứa dầu nên ống có thể được gắn chặt hơn so với loại tiêu chuẩn. Khi sử dụng, hãy đảm bảo rằng ống được lắp đến hết đầu ống. Khi đưa ống vào, hãy thêm trên ống một chất lỏng như nước, nước không làm ảnh hưởng đến sản phẩm và ống. Nó sẽ giúp cải thiện sự trơn tru cho việc chèn ống.
8. Lưu ý EPDM (seal chất liệu cao su làm kín) không thích hợp cho đường ống trong các mạch khí nén nói chung vì nó kém hơn về khả năng chống dầu khoáng.

Nội dung chú ý >